

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 34/2025/QĐST-DS

D, ngày 14 tháng 04 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 142/2025/TLST-DS ngày 18 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: - Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V; chức vụ: Tổng giám đốc.

Địa chỉ: Số 02, Láng Hạ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Vượng: Ông Lâm Hoàng T; chức vụ: Giám đốc ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn – chi nhánh thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

(Theo Quyết định ủy quyền số 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022).

Địa chỉ: số A, đường M, khóm Z, phường X, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1954.

Địa chỉ: ấp T, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Tô Ngọc L, sinh năm 1963.

Địa chỉ: ấp T, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về số tiền phải trả:** Ông Nguyễn Văn X thừa nhận có vay và còn nợ ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh thị xã D – Trà Vinh tính đến ngày 04/04/2025, trong đó tiền gốc 620.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn 380.736.904 đồng, tiền lãi quá hạn 132.429.453 đồng, lãi chậm trả 27.009.280 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 1.160.175.637 (*Một tỷ một trăm sáu mươi triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn sáu trăm ba mươi bảy*) đồng. Nay ông Nguyễn Văn X thỏa thuận trả đủ số tiền nêu trên theo yêu cầu của ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh thị xã D Trà Vinh.

- **Về thời gian trả:** Các đương sự thỏa thuận thống nhất do Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày 04/04/2025 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 7410-LAV-202000395 ngày 20/02/2020.

- **Về xử lý tài sản thế chấp:** Trong trường hợp không thanh toán được số nợ trên thì ông Nguyễn Văn X, bà Tô Ngọc L đồng ý để ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh thị xã D Trà Vinh xử lý hoặc yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 54/LK/HĐTC-QSĐĐ ngày 20/02/2020 là quyền sử dụng đất diện tích 17.578m², thửa số 844, tờ bản đồ số 7 tọa lạc tại ấp T, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh do ông Nguyễn Văn X và bà Tô Ngọc L đứng tên quyền sử dụng đất và các tài sản gắn liền với thửa đất nêu trên để đảm bảo thanh toán khoản vay cho ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh thị xã D Trà Vinh.

- **Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và lấy kết quả thẩm định:** Số tiền là 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng, ông Nguyễn Văn X tự nguyện chịu số tiền này.

- **Về án phí:**

+ Ông Nguyễn Văn X tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 23.402.635 đồng (*hai mươi ba triệu bốn trăm lẻ hai nghìn sáu trăm ba mươi lăm*) đồng.

+ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh thị xã D Trà Vinh không phải chịu án phí. Hoàn trả cho ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh thị xã D Trà Vinh số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 22.563.216 (*hai mươi hai triệu năm trăm sáu mươi ba nghìn hai trăm mười sáu*) đồng theo biên lai số 0014550 ngày 21 tháng 01 năm 2025 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện D thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành

án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Yên